

CVRSS

Tạp chí Khoa học xã hội miền Trung

ISSN 1859 – 2635

Tạp chí ra 3 tháng 1 kỳ

Số 02 năm 2024

Năm thứ mười bảy

Mục lục

- Bàn về nội dung công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường ở địa phương hiện nay 3
Trần Minh Đức, Nguyễn Hoàng Yến
- Dự báo phát thải khí nhà kính ở Việt Nam đến năm 2030 và hàm ý chính sách..... 10
Hồ Trọng Phúc, Trương Tấn Quân, Phạm Xuân Hùng, Hoàng Thị Liễu
- Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định trồng rau VietGAP tại vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung..... 29
Tống Thị Hải Hạnh, Hoàng Hồng Hiệp
- Chất lượng điều hành kinh tế với phát triển hệ thống doanh nghiệp vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung 39
Châu Ngọc Hoè
- Phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp tạo nguồn hàng cho phát triển dịch vụ logistics tại tỉnh Quảng Nam 48
Phan Thị Sông Thương, Hồ Thị Kim Thùy, Nguyễn Hữu Thanh, Nguyễn Tất Trường
- Tác động của trải nghiệm khách hàng trực tuyến đến ý định mua lặp lại của khách hàng tại thành phố Huế 59
Lê Ngọc Anh Vũ
- Tình trạng việc làm của lao động nữ nông thôn huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế 73
Dương Thị Dung Hạnh, Nguyễn Thị Thanh Thảo
- Khám phá mối quan hệ giữa văn hóa tổ chức và sự gắn kết nhân viên: Nghiên cứu định tính về ngành ngân hàng..... 81
Tô Phước Hải, Trương Minh Ký
- Tình hình xây dựng, trùng tu đình làng xứ Quảng qua các thời kì lịch sử..... 93
Lê Xuân Thông
- Chúa Tiên Nguyễn Hoàng với vùng đất Duy Xuyên..... 105
Ngô Văn Minh
- Tiến trình phát triển, phục dựng và phát huy nghệ thuật Bài Chòi tỉnh Khánh Hòa trong xã hội đương đại 112
Nguyễn Thị Thanh Xuyên, Ngô Đức Chí, Hoàng Thị Thu Hương
- Một số khó khăn, thách thức đặt ra trong phát huy ý chí tự lực, tự cường của đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay 127
Nguyễn Văn Thắng
- Biến đổi cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn trong quá trình hội nhập..... 135
Võ Văn Dũng
- Vẻ đẹp thị giác trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương..... 142
Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Phạm Văn Hoá

Giấy phép xuất bản số 81/GP-BTTTT cấp ngày 01 tháng 04 năm 2024

Chế bản điện tử tại Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ; In 100 cuốn khổ 19 x 27cm; Số 02 năm 2024.

In tại Công ty TNHH in Trùng Khoa, số 28 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Nộp lưu chiếu tháng 6/2024.

CVRSS

Central Vietnamese Review of Social Sciences

ISSN 1859 – 2635

Quarterly Review

No. 02, 2024

The 17th Year

Contents

1. Discussing the current legal dissemination and education on environmental protection in localities.....**3**
Tran Minh Duc, Nguyen Hoang Yen
 2. Forecasting greenhouse gas emissions in Vietnam by 2030 and policy implications..... **10**
Ho Trong Phuc, Truong Tan Quan, Pham Xuan Hung, Hoang Thi Lieu
 3. Factors influencing farmers' decisions to adopt VietGAP in vegetable production in the Central key economic region.....**29**
Tong Thi Hai Hanh, Hoang Hong Hiep
 4. The impact of local economic governance quality on the development of the enterprise system in the Central key economic region.....**39**
Chau Ngoc Hoe
 5. Developing economic zones and industrial parks to generate sources of goods for logistics service growth in Quang Nam province**48**
Phan Thi Song Thuong, Ho Thi Kim Thuy, Nguyen Huu Thanh, Nguyen Tat Truong
 6. The impact of online customer experience on customers' repurchase intention in Hue city ...**59**
Le Ngoc Anh Vu
 7. Rural female workers' employment status in Phu Vang district, Thua Thien Hue province.....**73**
Duong Thi Dung Hanh, Nguyen Thi Thanh Thao
 8. The relationship between organizational culture and employee engagement: A qualitative study on the banking industry.....**81**
To Phuoc Hai, Truong Minh Ky
 9. The construction and restoration of communal houses in the Quang region during historical periods.....**93**
Le Xuan Thong
 10. The first Lord Nguyen Hoang and the land of Duy Xuyen..... **105**
Ngo Van Minh
 11. The process of developing, restoring, and promoting the art of Bai Choi in Khanh Hoa province in the contemporary society **112**
Nguyen Thi Thanh Xuyen, Ngo Duc Chi, Hoang Thi Thu Huong
 12. Difficulties and challenges in promoting the will of self-reliance and resilience among ethnic minorities in the current context..... **127**
Nguyen Van Thang
 13. Changes in family structure of Cham Brahman in the integration process **135**
Vo Van Dung
 14. Visual beauty in Ho Xuan Huong's Nom poetry..... **142**
Nguyen Thi Hong Hanh, Pham Van Hoa
-

Biến đổi cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn trong quá trình hội nhập

Võ Văn Dũng

Trường Đại học Khánh Hòa

Email liên hệ: vovandung@ukh.edu.vn

Tóm tắt: Quá trình hội nhập đã mang lại nhiều lợi thế trong việc xây dựng kết cấu gia đình Việt Nam nói chung và gia đình người Chăm Balamôn nói riêng, nhưng bên cạnh đó vẫn còn những hạn chế cần phải khắc phục. Để nghiên cứu sự biến đổi về cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn, chúng tôi đã tiến hành khảo sát với 300 hộ gia đình có tuổi đời dưới 40. Việc nghiên cứu được tập trung vào các vấn đề như quy mô gia đình, số thế hệ trong gia đình và loại hình gia đình ở hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận. Việc chúng tôi tập trung để khảo sát ở hai tỉnh này vì phần lớn người Chăm Balamôn sinh sống ở đây. Thông qua việc khảo sát về sự biến đổi của cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn, chúng tôi chỉ ra các vấn đề chính đó là thực trạng, nguyên nhân, những vấn đề đặt ra và những biện pháp cơ bản để khắc phục nhằm góp phần xây dựng kết cấu gia đình bền vững, phù hợp với tình hình mới.

Từ khóa: cấu trúc, gia đình, biến đổi.

Changes in family structure of Cham Brahman in the integration process

Abstract: The integration process has brought many advantages in building Vietnamese family structure in general and Cham Brahman family in particular; however, there are still several limitations that need to tackle. To study changes in Cham Brahman family structure, we conducted a survey of 300 households under 40-year-old. The research is focused on issues such as family sizes, number of generations in families, and types of families in Ninh Thuan province and Binh Thuan province, where the majority of Cham people live. The study is aimed to examine the current state and causes, thereby proposing solution to solving the problems, making a contribution to building a sustainable family structure, which is appropriate to the new situation.

Keywords: Structure, family, changes.

Ngày nhận bài: 01/4/2024 **Ngày phản biện:** 10/4/2024 **Ngày duyệt đăng:** 05/6/2024

1. Đặt vấn đề

Có thể nói rằng, gia đình là một thiết chế văn hóa - xã hội mang tính đặc thù, được hình thành và phát triển trong mối quan hệ hôn nhân, huyết thống giữa các thành viên với nhau. Cùng với sự phát triển của xã hội thì cấu trúc gia đình cũng có nhiều biến đổi mang tính thích nghi. Quá trình hội nhập đã có nhiều tác động tích cực cũng như hạn chế đối với cấu trúc gia đình Việt Nam nói chung và cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn nói riêng.

Vấn đề nghiên cứu về người Chăm nói chung và người Chăm Balamôn nói riêng đến nay đã thu hút được đông đảo các nhà nghiên cứu tham gia. Nhìn chung các tác giả thường tập trung nghiên cứu về văn hóa, gia đình nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu một cách toàn diện về sự biến đổi cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn một cách chuyên biệt. Trong bài viết này chúng tôi sẽ tập trung trả lời cho hai câu hỏi đó là: Cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn đã và đang biến đổi theo chiều hướng nào? Biện pháp nào để sự biến đổi đó vẫn giữ được nét đẹp truyền thống vốn có nhưng vẫn đảm bảo được tính hiện đại?

Mục đích nghiên cứu của bài viết là làm sáng tỏ thực trạng cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn ở Việt Nam hiện nay. Để đạt được mục đích đó chúng tôi tiến hành khảo sát và phân tích số liệu dựa trên phần mềm SPSS. Phương pháp nghiên cứu của bài viết là phân tích và tổng hợp, thống kê. Để nhìn rõ nét sự biến đổi cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn trong quá

trình hội nhập, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 300 hộ gia đình người Balamôn ở Ninh Thuận và Bình Thuận.

2. Thực trạng biến đổi cấu trúc gia đình

Có thể nói rằng, cho đến nay đang tồn tại rất nhiều khái niệm về cấu trúc gia đình khác nhau, sử dụng như vậy là do các nhà nghiên cứu tiếp cận cấu trúc gia đình ở các góc độ khác nhau. Qua quá trình nghiên cứu về cấu trúc gia đình, chúng tôi cho rằng, cấu trúc gia đình bao gồm quy mô (số người) gia đình, số thế hệ, loại hình gia đình. Như vậy, việc nghiên cứu cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn của chúng tôi sẽ tập trung vào việc nghiên cứu sự biến đổi của cấu trúc gia đình trong quá trình hội nhập ở ba phương diện đó là; quy mô gia đình; số thế hệ trong gia đình và loại hình gia đình.

Trong quá trình hội nhập cấu trúc gia đình Việt Nam nói chung, cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn có nhiều biến đổi so với trước đây. Nếu như trước hội nhập cấu trúc gia đình truyền thống hay còn gọi là gia đình mở rộng, tức là gia đình có nhiều thế hệ cùng nhau chung sống trong một ngôi nhà, quyền lực thuộc về người lớn tuổi nhất. Thì ngày nay được thay thế bằng gia đình nhỏ hay còn gọi là gia đình hạt nhân, tức là gia đình có hai thế hệ chung sống.

Theo kết quả điều tra dân số năm 2019, người Chăm Balamôn hay còn gọi là Chăm Ahiêr cư trú chủ yếu ở hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận với tổng số khoảng 107.074 người trên tổng số 178.948 cả nước. Về học vấn, trình độ tiến sĩ 11 người, thạc sĩ 124 người, cử nhân 5.185 người, cao đẳng 3.606, sơ trung cấp 4.777 người. Người Chăm nói chung và người Chăm Balamôn nói riêng vẫn duy trì chế độ mẫu hệ. Cho đến nay, ngoài dân tộc Chăm Balamôn còn có một số dân tộc khác như Chu Ru, Ê Đê, Gia Rai, Raglai vẫn còn bảo lưu cấu trúc gia đình theo chế độ mẫu hệ”.

Cũng như cấu trúc gia đình của các dân tộc khác tại Việt Nam, cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn mang tính động nhằm phù hợp với sự phát triển chung của lịch sử. Trước thời kỳ hội nhập, mỗi cặp vợ chồng người Chăm Balamôn trung bình sinh từ 6-8 người con, thậm chí có nhiều cặp vợ chồng sinh trên 10 người con. Sử dụng như vậy là vì họ quan niệm con cái là tài sản quý nhất, đông con thì giòn cửa. Việc sinh con nhiều cũng liên quan đến loại hình xuất nông nghiệp. Quá trình hội nhập, kinh tế phát triển kéo theo sự đổi mới về nhận thức trong việc sinh con của các cặp gia đình. Theo kết quả khảo sát với 300 hộ gia đình có độ tuổi từ dưới 40 vào năm 2018 thì trung bình mỗi cặp vợ chồng sinh 3,50 người con. Số người trong gia đình đã giảm so với trước, nếu như trước thời kỳ hội nhập số người trong gia đình thường trên 10 người thì đến nay còn 5,17 người. Quá trình hội nhập cũng làm cho số thế hệ trong gia đình người Chăm Balamôn có xu hướng giảm xuống. Nếu như trước đây phần chính mỗi gia đình người Chăm Balamôn trung bình có 3 đến 4 thế hệ cùng nhau sinh sống thì đến nay gia đình có ít thế hệ hơn đang trở thành xu thế chính. Theo kết quả khảo sát, gia đình có 3 thế hệ có 84 hộ, chiếm 28%; gia đình có 2 thế hệ có 180 hộ, chiếm 60%; gia đình có 1 thế hệ có 36 hộ, chiếm 12%. Quá trình hội nhập đã tác động mạnh đến loại hình gia đình người Chăm Balamôn. Nếu như trước đây loại hình gia đình mở rộng chiếm đa số thì đến nay loại hình gia đình hạt nhân đang dần thay thế. Gia đình người Chăm Balamôn ngày nay có quy mô nhỏ hơn trước.

3. Nguyên nhân của sự biến đổi

Qua quá trình nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy rằng, quy mô gia đình người Chăm Balamôn ngày càng được thu nhỏ cùng với sự thay đổi của phương thức sản xuất. Sự phát triển của phương thức sản xuất trong quá trình hội nhập đã làm cho người Chăm Balamôn hiểu rằng, việc sinh con nhiều không đồng nghĩa với việc có nhiều của cải, mà ngược lại việc sinh con nhiều con sẽ làm cho đời sống của họ ngày càng nghèo đói. Người Chăm Balamôn cho rằng muốn thoát khỏi cảnh nghèo đói thì cần thiết phải đầu tư cho con em đi học nhằm chiếm lĩnh tri thức, đáp ứng nhu cầu của xã hội. Kết quả khảo sát 300 hộ gia đình cho thấy 100% cha mẹ ý thức được vai trò đến trường của trẻ. Cũng thông qua 300 người được khảo sát cho thấy, số người có chuyên môn từ trình độ Cao đẳng, Đại học là 24 người, chiếm 8%; số người có chuyên môn từ trung cấp nghề là 30 người, chiếm 10%; số người tốt nghiệp trung học phổ

thông là 48 người, chiếm 16%; số người học trung học cơ sở là 87 người, chiếm 29%; số người học tiểu học 111 người, chiếm 37%. Như vậy, người Chăm Balamôn đang dần nâng cao trình độ học vấn trong quá trình hội nhập.

Quá trình hội nhập cũng làm cho số thế hệ trong gia đình người Chăm Balamôn có xu hướng giảm. Trước hội nhập ông bà có chức năng hỗ trợ con cháu trong việc giáo dục thế hệ trẻ và giúp việc trong gia đình thì quá trình hội nhập chức năng giáo dục đã được thay thế bởi nhà trường. Các cá nhân đến tuổi trưởng thành, có đủ năng lực thì rời quê hương để đến các thành phố lớn để học tập và tìm kiếm cơ hội việc làm chứ không chấp nhận phụ thuộc như trước. Trong quá trình làm việc tại các thành phố lớn, phần lớn thanh niên người Chăm Balamôn đã định cư và lập gia đình ở đây. Nếu như trước đây của cải chính là của người vợ thì nay của cải thuộc về cả vợ và chồng.

Loại hình gia đình người Chăm Balamôn đang chuyển từ gia đình mở rộng sang gia đình hạt nhân xuất phát từ những nguyên nhân sau: Trước đây, gia đình người Chăm Balamôn là gia đình mở rộng, ở đó người phụ nữ có vai trò quan trọng nhất. Do vậy, con gái sau khi kết hôn sẽ ở chung với cha mẹ mình một thời gian, sau đó cha mẹ sẽ dựng một căn nhà cạnh bên để cho vợ chồng trẻ ra đó để ở. Ngày nay, nguồn đất bị thu hẹp cùng với nhu cầu tự do về kinh tế và các cặp vợ chồng trẻ muốn có không gian sống riêng, cho nên sự gia tăng của gia đình hạt nhân là một điều tất yếu. Trong khi đó, một số thanh niên người Chăm Balamôn đã di cư đến các thành phố để tìm kiếm việc làm, họ đã gặp đối tượng của mình và kết hôn rồi sinh sống ở đó, còn cha mẹ thì không muốn rời quê hương để lên thành phố sinh sống cùng con cháu.

4. Những vấn đề đặt ra của sự biến đổi

Trước hết, quy mô gia đình người Chăm Balamôn đang có xu hướng giảm dần. Chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 20 cặp vợ chồng mới kết hôn về dự kiến sinh con trong tương lai thì 8 cặp vợ chồng trả lời là sẽ sinh 01 con, 12 cặp trả lời sẽ sinh 02 con và không có cặp vợ chồng nào trả lời sẽ sinh con thứ ba. Nguyên nhân của việc sinh con ít vì sợ cảnh đói nghèo và không đủ tiền nuôi con ăn học. Tiếp tục phỏng vấn 5 người độc thân thì có 01 người không có ý định lập gia đình. Nguyên nhân là do thích sống tự do và không bị ràng buộc. Tình trạng nam nữ thích sống độc thân để được tự do vui chơi, tụ tập với bạn bè chứ không thích bị ràng buộc ngày một tăng cao. Họ cho rằng, nếu khi độc thân họ có thể làm những thứ mình thích, tự do mua sắm cho bản thân, có thể ngủ đến lúc nào cũng được. Nhưng khi đã lập gia đình thì họ phải lo toan việc kinh tế, cung phụng đối phương. Một vấn đề đặt ra khá thú vị, nếu như trước đây nam giới là người chỉ sở hữu sức lao động còn mọi của cải thì thuộc về người phụ nữ, thì ngày nay của cải dần thuộc về cả hai. Điều đã và đang làm cho người đàn ông người Chăm Balamôn dần được giải phóng khỏi sự phụ thuộc vào người phụ nữ. Bởi theo luật tục của người Chăm Balamôn, khi người con trai sống trong gia đình thì của cải làm ra thuộc về người mẹ, còn khi lập gia đình thì của cải họ làm ra thuộc về người vợ. Người đàn ông trong gia đình không giữ của cải dẫn đến sự phụ thuộc vào người phụ nữ. Ngày nay, luật tục này vẫn còn nhưng những người đàn ông lại có tư tưởng không muốn lập gia đình, hoặc lập gia đình với những người con gái thuộc dân tộc khác dẫn đến sự giao thoa về loại hình gia đình người Chăm Balamôn.

Áp lực về kinh tế khiến cho các cặp vợ chồng trẻ người Chăm Balamôn không muốn sinh con thứ hai và thứ ba. Họ cho rằng nếu mỗi cặp vợ chồng chỉ có một người con thì kinh tế sẽ tốt hơn và của cải sẽ chia được nhiều hơn khi con cái lập gia đình. Trong giai đoạn hiện nay người Chăm Balamôn hiểu rằng của cải không chỉ chia cho con gái mà còn phải chia cho con trai khi họ ra riêng sinh sống. Như vậy, sự giảm sút về thành viên trong gia đình sẽ dẫn đến sự thiếu hụt nguồn nhân lực tại chỗ cho việc phát triển kinh tế xã hội địa phương. Thậm chí nhiều ngành nghề ở Ninh Thuận và Bình Thuận đang bị thiếu nguồn nhân lực trầm trọng.

Kế đến là số thế hệ trong gia đình người Chăm Balamôn đang có xu hướng ít dần. Việc phụ nữ Chăm Balamôn có xu hướng lười sinh con sẽ tạo ra những hệ lụy trong tương lai đó là sự già hóa dân số một cách nhanh chóng và thiếu hụt nguồn lực lao động. Nếu như trước đây

người Chăm Balamôn nghĩ rằng việc đông con sẽ là mang lại hạnh phúc lớn cho gia đình thì ngày nay họ đã nhìn thấy lợi ích của mô hình gia đình nhỏ. Những gia đình có quy mô nhỏ sẽ có cuộc sống vật chất và tinh thần tốt hơn những đại gia đình, do đó, việc sinh con liên tục giảm trong những năm gần đây. Quan niệm sinh ít con sẽ có điều kiện thuận lợi hơn cho việc nuôi dạy con cái chứ không liên quan đến quy định của chương trình kế hoạch hóa gia đình như trước. Thực tế hiện nay hầu hết các gia đình người Chăm Balamôn đều không muốn sinh nhiều con bởi theo họ nuôi một đứa trẻ từ khi sinh ra cho đến khi trưởng thành là rất khó khăn. Khi được phỏng vấn về việc nuôi con, các cặp vợ chồng đều cho rằng giai đoạn hiện nay việc nuôi con cần tập trung vào chất lượng để con mình có điều kiện phát triển về mặt sức khỏe, học hành chứ không phải là số lượng con trong mỗi gia đình. Việc các gia đình không muốn sinh nhiều con và dồn hết mọi thứ tốt đẹp nhất cho con đã góp phần tạo ra lối sống ích kỷ cho thế hệ trẻ.

Sự xuất hiện của chủ nghĩa cá nhân ích kỷ đang len lỏi vào các gia đình người Chăm Balamôn. Nếu như trước đây, những người con trong gia đình người Chăm Balamôn theo từng độ tuổi của mình để giúp đỡ cha mẹ từ việc trong gia đình đến việc ngoài đồng ruộng. Thì ngày nay con cái luôn trông chờ cho mẹ phục vụ từ bữa ăn đến việc sinh hoạt cá nhân hàng ngày. Nhiều người con chỉ biết đòi hỏi cha mẹ phải làm điều này, điều kia cho mình nhưng lại không biết giúp cha mẹ bất cứ việc gì hoặc là quan tâm đến suy nghĩ của cha mẹ.

Việc đề cao tự do cá nhân dẫn đến người già rơi vào cảnh cô đơn trong chính ngôi nhà của mình. Theo sự khảo sát trong 300 hộ gia đình người Chăm Balamôn cho thấy gia đình hạt nhân chiếm số lượng tương đối lớn, điều này đồng nghĩa với việc tình trạng người lớn tuổi sống cô đơn cũng tăng lên. Tỷ lệ người già sống cùng con cháu ít hơn so với trước và một thực tế cho thấy ngay cả khi họ đang sống cùng con cháu thì vẫn phải chịu cảnh cô đơn. Nhiều người lớn tuổi tuy sống chung dưới một mái nhà nhưng tất cả các vật dụng sinh hoạt riêng biệt. Tình trạng bạo hành đối với người già vẫn diễn ra dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau. Quá trình khảo sát cho thấy 25% số người cao tuổi cho biết khi buồn không có người tâm sự, 17% bị con cháu nói nặng lời, 2% bị từ chối nói chuyện.

Trẻ em được cha mẹ giao phó cho nhà trường để tập trung vào phát triển kinh tế dẫn đến một số trường hợp trẻ bỏ học mà gia đình không biết. Sự tác động của truyền thông và giải trí không lành mạnh văn hóa không chính thống đã làm cho một số trẻ có nhận thức lệch lạc mà không có sự định hướng kịp thời của người lớn dẫn đến những hệ quả đáng tiếc xảy ra.

Cuối cùng là sự kém bền vững của gia đình hạt nhân bởi sự tác động của quá trình hội nhập. Qua khảo sát cho thấy nhiều cặp đến với nhau vội vàng và chia tay một tháng sau đó. Việc đề cao cái tôi cá nhân một cách thái quá mà không quan tâm đến tâm lý của đối phương, cùng với đó khi xảy ra mâu thuẫn thì lại không được người lớn hòa giải đã dẫn đến những vụ ly hôn vội vàng. Sự ly hôn đã kéo theo rất nhiều hệ lụy như: con cái sẽ thiếu tình thương và sự giáo dục của cha hoặc mẹ; sự phát triển nhân cách một cách lệch lạc dẫn đến những hệ lụy cho xã hội; các vụ ly hôn ngày càng tăng đã làm xuất hiện lối suy nghĩ giản đơn về hôn nhân như thích thì cưới, không thích thì ly hôn. Quyền tự do ly hôn ngày nay được pháp luật thừa nhận và bảo vệ các quyền lợi chính đáng của mỗi cá nhân liên quan. Trên thực tế có nhiều cuộc hôn nhân là chính đáng và cần thiết để giải phóng cá nhân. Có nhiều cặp vợ chồng sống không còn trách nhiệm với nhau, thậm chí rơi vào cảnh nhậu nhẹt bê tha, bỏ rơi gia đình, nợ nần chồng chất. Những vấn đề này không chỉ xuất phát từ phía người đàn ông mà còn từ phía người phụ nữ trong gia đình. Người còn lại dù có hy sinh, nhẫn nhịn thế nào đi chăng nữa vẫn không được đối phương trân trọng. Sự mệt mỏi trong đời sống vật chất và đời sống tinh thần đã đẩy các cặp vợ chồng người Chăm Balamôn rơi vào cảnh mỗi người một đường. Bên cạnh đó vẫn còn nhiều cặp vợ chồng bị chi phối bởi chủ nghĩa cá nhân ích kỷ như trong phân công lao động ở nông thôn thì người vợ ở nhà lo việc nội trợ, giáo dục con cái, còn người chồng lo phát triển kinh tế. Người chồng sẽ rời khỏi nhà từ sáng sớm cho đến tối mới về và bữa cơm trưa sẽ do

người vợ mang tới chỗ làm việc của người chồng. Tuy nhiên, nhiều khi sự tương tác này trở nên lỏng lẻo, lòng tự ái cá nhân nổi lên đã dẫn đến ly hôn.

5. Những biện pháp cơ bản nhằm khắc phục sự biến đổi

Việc biến đổi cấu trúc gia đình nói chung, gia đình người Chăm Balamôn nói riêng là một điều tất yếu. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự biến đổi cấu trúc gia đình nhưng nguyên nhân chính vẫn là sự tác động của điều kiện kinh tế- xã hội. Sự biến đổi của kinh tế- xã hội đã tác động mạnh mẽ đến tâm lý, đạo đức, tình cảm của con người, chính vì thế chúng tôi nhận thấy rằng, để giải quyết những vấn đề đặt ra của sự biến đổi của cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn cần có những giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, phải ổn định về dân số, tránh tình trạng già hóa dân số một cách nhanh chóng. Gia đình luôn là nền tảng của cơ cấu xã hội, trong đó việc chăm sóc người cao tuổi là trách nhiệm đặc biệt của gia đình. Tuy nhiên với sự già hóa dân số của người Chăm Balamôn, cùng với đó là sự biến đổi của cấu trúc gia đình truyền thống sang gia đình hạt nhân thì việc thu xếp cùng chung sống với người cao tuổi ngày càng trở nên khó khăn. Để giải quyết vấn đề này trong sự thay đổi cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn, Đảng và Nhà nước đã xây dựng hội người cao tuổi, xây dựng nhà tình nghĩa và nhiều chính sách khác. Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương rất chú trọng đến việc sắp xếp, tổ chức nhiều giải pháp đối với việc ổn định dân số. Bằng nhiều biện pháp, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã tuyên truyền vận động và đưa ra những chính sách cụ thể để phát triển kinh tế xã hội. Đảng ta khẳng định "Gia đình là tế bào của xã hội, có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chế độ mới, nền kinh tế mới, con người mới. Đảng, Nhà nước và các đoàn thể quần chúng cần đề ra phương hướng, chính sách và có biện pháp tổ chức thực hiện về xây dựng gia đình văn hóa mới, bảo đảm hạnh phúc gia đình. Nâng cao trình độ tự giác xây dựng những quan hệ tình cảm, đạo đức trong từng gia đình, đảm bảo sinh đẻ có kế hoạch và nuôi dạy con ngoan, tổ chức tốt cuộc sống vật chất, văn hóa gia đình" (Văn kiện Đảng, 2005, 429-430). Nhưng để cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn phát triển một cách chặt chẽ thì cần phải có một chính sách cụ thể như đảm bảo việc làm cho nguồn nhân lực khi đã được đào tạo. Không ngừng nâng cao năng lực của các trung tâm giới thiệu việc làm cho người lao động và định hướng nghề nghiệp cho con em người Chăm Balamôn ngay từ khi còn là học sinh. Thường xuyên tổ chức ngày hội giới thiệu việc làm ở các khu vực vùng sâu, vùng xa. Tạo ra sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể trong việc hướng nghiệp, đào tạo nghề và phân luồng lao động cho người Chăm Balamôn.

Thứ hai, cần thiết phải phát huy những giá trị tốt đẹp của gia đình như: kính trên, nhường dưới, hiếu thảo. Theo quan niệm của người Chăm Balamôn những người đã khuất vẫn luôn tồn tại trong ký ức của người sống. Để người sống và người đã chết có thể kết nối được với nhau thì phải thờ cúng. Tục thờ cúng các linh hồn và tổ tiên đã khuất trở thành chuẩn mực đạo đức của người Chăm Balamôn. Trong gia đình người Chăm Balamôn, hôn nhân theo chế độ mẫu hệ, người con gái cưới chồng và sống chung với gia đình mình. Người con trai sau khi theo vợ thì sống suốt đời bên nhà vợ, đến khi chết đi sẽ được đưa về bên nhà mẹ đẻ theo lễ nhập Kut. Người con gái út trong gia đình người Chăm Balamôn có trách nhiệm ở cùng cha mẹ ruột để chăm sóc khi cha mẹ già yếu và lo hương hỏa cho tổ tiên. Văn hóa thờ cúng tổ tiên và việc phụng dưỡng cha mẹ khi già yếu là một giá trị đáng chú ý cần được giữ gìn và phát huy.

Xây dựng tư duy phản biện để khi tiếp cận các luồng thông tin một cách chính thống, chính xác. "Gìn giữ và phát huy đạo lý tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Nêu cao vai trò gương mẫu của các bậc cha mẹ. Coi trọng xây dựng gia đình văn hóa. Xây dựng mối quan hệ khăng khít giữa gia đình, nhà trường và xã hội" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, 170). Cần thực hiện tốt các chủ trương của Đảng về việc "Kết hợp và phát huy đầy đủ vai trò của xã hội, gia đình, nhà trường, từng tập thể lao động, các đoàn thể và cộng đồng dân cư trong việc chăm lo xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân; có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hóa, nghĩa tình; có tinh thần quốc tế chân chính. Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thật sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là môi trường

quan trọng, trực tiếp giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách" (*Đảng Cộng sản Việt Nam*, 2011, 76 - 77).

Thứ ba là, cần loại bỏ dần những hủ tục của người Chăm Balamôn nhằm đáp ứng xã hội. Thông qua nghiên cứu chúng tôi nhận thấy rằng, trong quan niệm về hôn nhân của người Chăm Balamôn phải đáp ứng được một số tiêu chí như; người Chăm Balamôn phải kết hôn với người Chăm Balamôn và người Chăm Balamôn phải lấy người Chăm Balamôn chứ không được lấy đạo khác. Việc người Chăm Balamôn kết hôn với người Chăm Balamôn để đảm bảo tính thuần chủng không còn phù hợp với xu thế hiện nay. Việc cha mẹ đặt ra các lễ nghi để giáo dục con cái về hôn nhân đồng tôn giáo từ khi còn rất nhỏ thông qua hệ thống các nguyên tắc là không cần thiết. Hiện nay đã có nhiều cặp vẫn lấy nhau khác đạo và các dân tộc khác nhưng họ vẫn sống rất hạnh phúc. Điều đó minh chứng cho quan niệm về đồng dân tộc và đồng tôn giáo trong hôn nhân là không còn phù hợp. Tình yêu phải vượt qua được mọi định kiến, sự khắt khe của các hủ tục và ở đó mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật. Việc nam, nữ người Chăm Balamôn vượt lên được những quan niệm xưa cũ không còn phù hợp với xu thế để đến với nhau và xây dựng nên cấu trúc gia đình theo hướng hiện đại là một việc làm tiến bộ.

Đặc điểm cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn vốn theo chế độ mẫu hệ, đây là một hình thái tổ chức xã hội trong đó người phụ nữ giữ vai trò chủ đạo và quyền thừa kế tài sản thuộc về con gái. Trong hệ thống luật tục của người Chăm Balamôn người phụ nữ vẫn có những sự ưu ái như; chủ động trong vấn đề kết hôn, sinh con lấy theo họ mẹ, quyền thừa kế tài sản thuộc về dòng dõi họ mẹ. Ngày nay, những hủ tục cần phải từng bước được xóa bỏ như phong tục, tập quán về luật hôn nhân gia đình nhằm hòa chung với sự phát triển của đất nước.

Cuối cùng là phải trang bị luật hôn nhân gia đình và kiến thức về hôn nhân bền vững phù hợp với thuần phong mỹ tục dân tộc Việt Nam cho các thành viên trong gia đình. Việc phổ biến luật hôn nhân gia đình và các quy định liên quan đến kết hôn cận huyết thống để mọi người dân nói chung người Chăm Balamôn nói riêng hiểu biết về pháp luật để thực hiện là một điều hết sức cần thiết. Để làm được điều đó cần chú trọng đến yếu tố cán bộ làm công tác dân tộc các cấp, cán bộ văn hóa - xã hội. Trước khi tuyên truyền những cán bộ này cần được tập huấn một cách bài bản nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng vận động, tư vấn để thay đổi các hành vi của người Chăm Balamôn. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và những người có uy tín đối với người Chăm Balamôn. Việc tuyên truyền, vận động phải được tiến hành một cách đa dạng, gần gũi, dễ hiểu đối với người Chăm Balamôn. Không ngừng đẩy mạnh việc tuyên truyền để mọi người dân hiểu được sự phát triển nhân cách của mỗi con người phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

5. Kết luận

Kế thừa những thành công của các nhà nghiên cứu về người Chăm Balamôn nói chung và văn hóa gia đình người Chăm Balamôn nói riêng. Việc nghiên cứu về sự biến đổi của cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn trong quá trình hội nhập là một việc làm hết sức quan trọng bởi thông qua việc nghiên cứu sẽ cho ta cái nhìn tổng quan về sự biến đổi và những vấn đề đặt ra để giải quyết. Xây dựng cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn trong quá trình hội nhập phải trên cơ sở kế thừa, gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa gia đình truyền thống tốt đẹp và hòa chung với văn hóa dân tộc Việt Nam.

Người Chăm Balamôn tập trung chủ yếu ở hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận và để tìm hiểu chúng tôi đã tiến hành khảo sát với 300 hộ gia đình theo hình thức ngẫu nhiên với độ tuổi dưới 40. Thông qua việc khảo sát chúng tôi nhận thấy rằng quá trình hội nhập đã mang lại sự biến đổi của cấu trúc gia đình theo hướng tích cực như; cấu trúc gia đình hạt nhân đang có xu hướng thay thế gia đình mở rộng cùng với đó là quan niệm về sự tương đồng giữa con cái và của cải đang dần bị xóa bỏ. Sự bất bình đẳng giữa nam và nữ người Chăm Balamôn đang giảm dần, nếu như trước đây người đàn ông Chăm Balamôn có quyền cao nhất là lao động sản xuất còn mọi của cải thuộc về người vợ, thì nay cả hai vợ chồng có quyền ngang nhau. Quyền thừa

kế không chỉ thuộc về con gái mà được chia theo quy định của luật pháp. Bên cạnh những những thay đổi mang tính tích cực thì vẫn còn đó những bất cập cần khắc phục nhằm phát huy những giá trị tích cực và bài trừ những hạn chế nhằm góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Sự biến đổi cấu trúc gia đình nói chung và cấu trúc gia đình người Chăm Balamôn nói riêng là một sự tất yếu, dù muốn hay không thì nó vẫn diễn ra. Nguyên nhân dẫn đến sự biến đổi đó được bắt nguồn từ sự phát triển của điều kiện kinh tế- xã hội. Để phù hợp với xu thế chung của sự phát triển thì người Chăm Balamôn buộc phải điều chỉnh cấu trúc gia đình cho phù hợp. Sự điều chỉnh đó phải được tiến hành một cách thận trọng, có quy trình và phù hợp với văn hóa dân tộc Việt Nam. Đó là sự kế thừa và phát triển những giá trị văn hóa gia đình truyền thống tốt đẹp của tộc người, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại để xây dựng cấu trúc gia đình văn minh.

Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam (2000). *Các nghị quyết của Trung ương Đảng 1996 – 1999*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2006). *Văn kiện Đảng Toàn tập, tập 47*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

Hoàng Nam (1998). *Bước đầu tìm hiểu văn hóa tộc người, văn hóa Việt Nam*. Nxb Văn hóa Dân tộc. Hà Nội.

Phan Đăng Nhật (2003). *Luật tục Chăm và Luật tục Raglai*. Nxb Văn hóa Dân tộc. Hà Nội.

Phan Quốc Anh (2006). *Nghi lễ vòng đời của người Chăm Ahiêr ở Ninh Thuận*. Nxb Văn hóa Dân tộc. Hà Nội.